

## CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

# CỘT NHỰC TƯƠNG PHÙNG

Y lời Bình-Định-Vương, Trường Sơn đến Thăng Long sẵn trước một ngày Thúy Uyên hò hẹn trong thư.

Chiều đó chàng mặc chiếc áo nhiễu đen, đầu chít khăn đen như nhà nho, thả bộ vòng vòng ngoài thành nội để quan sát lực lượng phòng thủ của địch.

Nơi đây không như hoàng cung ở Thanh Hóa. Bốn bề tường cao ngất. Quân Minh đặt nơi đây làm Toà BỐ-Chính, Án-Sát, Chưởng-Đô để cai trị đất Giao Chỉ (An Nam), nên thành trì sửa sang kiến cố, chớ không như thời vua Lý vua Trần dùng làm hoàng cung.

Thêm nữa lực lượng quân sự nhà Minh ở mặt Bắc đóng tại thành Đông Quan, nên sự canh phòng vô cùng nghiêm mật.

Khoảng nửa dặm có một chòi canh, (một dặm thời ấy vào khoảng 576m) bệ tường cao và dày, làm cả lối đi. Thỉnh thoảng có vài tên binh mang gương sáng quắc, tay dắt đàn chó to lớn, loại chó săn miền Bắc Trung Hoa cao lớn lông

dài và hung tợn, đi thám thính chung quanh nội thành từ trên cao...

Nhìn lối phòng vệ gắt gao của địch, Trường Sơn đâm lo. Dù rằng với võ công tuyệt đỉnh chàng có thể phóng qua tường, song bày chớ sẵn mới đáng sợ. Phải biết lúc nào không có bày chớ đi tuần hành, họa may mai có thể an thân vào bên trong.

Chàng vừa đi vừa suy tính... một lúc đến cửa thành hỏi nào không hay!

Khi xưa nơi đây là cửa ngõ môn, là vùng cấm địa. Từ khi nhà Hồ dời đô về Thanh Hóa, rồi quân nhà Minh chiếm đóng, vùng này tuy không là vùng cấm địa, nhưng dân chúng chẳng ai dám léo hánh tới gần.

Nhìn xa xa thấy bọn lính đứng lơ nhố, Trường Sơn nhủ thầm:

— Ban phòng vệ trấn giữ nơi cửa chắc phải đông lắm!

Chàng đánh bạo đi lò dò tới gần xem lực lượng vệ binh cỡ nào?

Để che mắt địch, chàng giả vờ vừa đi vừa ngâm nga đọc sách như kiểu nho sĩ gần không sợ trời đất là gì, hầu tiện bề tới gần cửa thành xem cho rõ bên trong.

Bất ngờ lúc chàng vừa tới cổng, bọn lính Minh đang cười nói đùa giỡn, bỗng hoảng hốt làm hàng ngũ dàn chào vô cùng long trọng. Hai tên vệ vàng chạy tới mở ban hai cánh cửa rào, y như để chàng đi vô?

Trường Sơn lấy làm ngạc nhiên không hiểu vì sao bọn này mời chàng vô?

Lòng kinh động chân chàng hơi khựng lại, song vốn là con nhà võ gan lì, chàng cố giữ tự nhiên tiếp tục bước tới, mà trong bụng hết sức hoang mang.

Chốc chốc chàng gặp từng toán quân đi qua, thấy chàng chúng đều chào một cách trịnh trọng.

Trường Sơn vừa đi vừa nghĩ... vẫn không hiểu nổi thái độ quái lạ của bọn lính Minh!

Trước mắt chàng bây giờ là cung vàng điện ngọc, dãy dọc dãy ngang...

Trời đã chạng vạng tối. Nhân khoảng đường vắng không thấy người, chàng liền phi thân tới núp phía sau một tòa lầu các, bụng nghĩ thầm:

— Ta bỗng dưng lọt được vào trong này thật là may mắn bất ngờ. Chứ như phóng qua tường như khi xưa đột nhập hoàng cung Thanh Hóa chắc dễ bị bại lộ vì bày chó săn.»

Đêm nay chưa đúng ngày hẹn của Thúy Uyên, chàng không biết nơi đâu chỗ ngủ của tên Khâm-sai họ Đoàn. Thừa dịp tối nay rỗi rảnh, chàng cũng nên lên vào các tòa nhà này xem cho rõ tình hình địch, nhân thể tìm người yêu ẩn nấp nơi đâu?

Chàng nghĩ Thúy Uyên lẫn lộn trong đám nô tỳ, nên cố ý tìm chỗ nhà bếp. Chàng tìm quanh quất một lúc mới lọt vào chỗ nấu ăn, liền đứng ẩn mình phía sau một cái tủ, một chỗ có thể quan sát rõ nhà bếp và lối đi từ nhà trên.

Chàng thấy một tên Tầu bụng phệ ở trần trùng trực, đứng trước hỏa lò nấu nướng. Chung quanh hắn ta có 4, 5 tên binh phụ làm việc lật vật, cười nói xí-xô xí-xào. Chốc chốc có vài ba tên binh từ nhà trên chạy xuống mang thức ăn.

Giờ này là giờ cơm, nên bọn chúng lảng xãng lo cơm nước. TrườngSơn đứng một lúc đoán chừng tòa nhà này chỉ là chỗ đóng binh, chắc không có tỳ nữ, nên rời chỗ núp chạy ra ngoài, lên đến tòa nhà bên cạnh.

Chàng lục lạo một lúc các tòa lầu các, thấy toàn chỗ ở của binh sĩ, trong lòng hết sức kinh động.

Có lọt vào đây mới rõ lực lượng hùng hậu của địch. Xem thế muốn tấn công thành này cần phải chia lực lượng của chúng đi nơi khác, may ra mới chiếm được.

Chàng vừa nghĩ vừa phi thân từ chỗ nọ đến chỗ kia... Một lúc sau trước mắt chàng hiện ra một cung điện nguy nga tráng lệ, đèn đuốc sáng rực như ban ngày. Có 3, 4 tên binh đứng gác trên mấy bậc thềm rộng.

TrườngSơn chắt lưỡi nghĩ thầm:

«Nơi đây là tòa chính điện, chỗ này là chỗ khi xưa vua lâm trào, chắc chắn ngày nay do các Đại-quan nhà Minh chiếm ở nên mới có lính gác cẩn thận.»

Tim chàng vụt đập rộn ràng khi nghĩ chỗ này chàng có thể tìm gặp ThúyUyên trong đám nô tỳ. Chàng rón rén đi vòng phía sau vì đoán là nhà bếp. Chàng đứng núp bên cửa sổ nhìn vào... thấy vô số đàn bà con gái đang lau rửa dọn dẹp. Giờ này cơm nước đã xong, các nàng vừa làm vừa ngáp vắn ngáp dài.

Chàng nhìn từng mặt các cô... không thấy nàng nào giống nàng tiên của mình, trong lòng có hơi thất vọng.

Bỗng lúc ấy có một toán 3, 4 cô đi vào, ăn mặc đẹp đẽ, đều màu hồng, mặt mũi xinh tươi. Các cô cười nói tíu tít bằng tiếng AnNam.

Chàng nghĩ bọn này là tỳ nữ hầu cận của đám phu nhân Tàu, nên mở mắt lau lấu nhìn, song chẳng thấy cô nào là Thúy Uyên, nên chán nản toàn bỏ đi. Chợt có một toán khác 4, 5 cô, dung nhan cũng xinh lịch, mặc đồng phục màu xanh bước vào...

Trường Sơn lại một phen hồi hộp nhìn đám con gái... Đang lúc chàng nhướng mắt nhìn mặt họ, bỗng nghe tiếng một cô trong bọn áo hồng vang lên:

— Từ nửa tháng nay bà chủ tôi mắc chứng bệnh vô cùng kỳ quái, cả ngày đóng cửa nằm trong phòng, không chịu cho ai tới gần, mà cũng không chịu uống thuốc. Trần đại quan vô cùng rầu rĩ.

Một cô trong bọn thanh y nói:

— Còn bà chủ tụi này mấy tháng nay hay khóc. Tôi nghiệp Đoàn đại quan... Tôi thấy nét mặt người lúc nào cũng âu sầu lo nghĩ...

Một cô hồng y bỗng hỏi:

— In hình như Đoàn đại-quan và Đoàn phu-nhân ở riêng?

Cô thanh y chợt nhỏ giọng đáp:

— Đúng vậy! Tôi có cảm tưởng như Đoàn đại-quan và Đoàn phu-nhân không phải là vợ chồng. Họ không bao giờ ngủ chung, mà ông lại cứ gọi vợ là tiểu-thư mới là kỳ!

Một cô thanh y lên tiếng trách bạn:

— Chị OanhOanh chớ bàn chuyện riêng tư của chủ, nhờ thấu đến tai hai người họ thì chị không toàn mạng đó nhé?

Cô thanh y có tên OanhOanh chống chế:

— Tụi này nói tiếng AnNam họ làm sao hiểu được?

Một cô hồng y vụt nói:

— Chị OanhOanh lầm rồi nhé? Bà chủ của tôi nói tiếng AnNam y như người mình vậy!

Cô thanh y OanhOanh cười hì hì:

— Trần phu-nhân là người AnNam, bà nói tiếng AnNam không rành sao được?

Cô hồng y nghe nói, mở đôi mắt tròn xoe:

— Ủa, ai nói cho chị biết bà chủ của tụi này là người An Nam?

Cô thanh y Oanh Oanh ấp úng đáp:

— Tại vì... lúc mới tới Trần phu-nhân hay xuống bếp nói chuyện với người nọ người kia bằng tiếng AnNam, nên... em chắc là người AnNam. Và lại em thấy Trần phu-nhân đẹp quá! Trông bà giống như người AnNam vậy.

Một cô thanh y khác nghe OanhOanh nói, liền chu miệng xen vào:

— Bộ hể đẹp là người AnNam? Vậy Đoàn phu-nhân cũng đẹp vậy, mà có phải là người AnNam đâu?

Cô OanhOanh bướng bỉnh:

— Sao chị quyết chắc Đoàn Phu-nhân không là gái An Nam?

— Vậy chị có bao giờ nghe người nói tiếng AnNam chưa?

— Em chưa nghe, nhưng... em có cảm tưởng như bà là người AnNam.

Các cô hồng y và thanh y bỗng bùm miệng cười hất hất. Một cô vừa cười vừa nói:

— Chị OanhOanh có nhiều tưởng tượng quá. Có khi chị cho rằng hai vị Đại-quan cũng là người AnNam. Như vậy nước mình cai trị bởi người AnNam, có phước quá!

Bị nói móc, cô OanhOanh xụ mặt, nhưng cô ta vẫn không chịu nhịn, nói:

— Ông chủ của chị bụng phê râu rìa, chắc là người Tàu thật. Chớ còn ông chủ của tụi này... em không thấy giống người Tàu tí nào! Nhất là khi ông giả làm người AnNam đi ra ngoài, ông đẹp... như... như...

Cả bọn nghe OanhOanh nói đều cười ồ. Một cô thanh y nãy giờ im lìm, vụt nghiêm giọng giải thích:

— Trần đại-quan và Đoàn đại-quan đều là người TrungHoa sang đây cai trị nước mình. Các chị không cần phải bàn bạc nữa. Người TrungHoa với người mình không khác bao nhiêu, nên chị OanhOanh mới lầm tưởng như vậy!

Cô thanh y OanhOanh chột nói:

— Em bị bắt vào đây từ đời Thượng-Thư HoàngPhúc. Tên ấy và phu-nhân hắn từ hình hài đến cử chỉ quả thật người Tàu! Nhất là thái độ hồng hách hung hăng của họ đối với bọn tôi tớ AnNam. Còn Đoàn đại quan nghe nói chức vụ lớn nhất ở triều đình Trung-quốc, như Thừa-Tướng vậy, mà tánh tình hoà nhã dễ chịu, vị phu nhân cũng dịu hiền. Cả hai đối xử rất tốt với mọi người, không giống người Tàu, nên em mới nghĩ thế.

Các cô thanh y đồng nói:

— Em đồng ý với chị OanhOanh điếm này. Đoàn Khâm-sai và Đoàn phu-nhân thật là người tốt.

Cô hồng y vụt xía vô:

— Tuy em không phục thị cho Đoàn đại quan của các chị, nhưng em thấy ông ta đẹp dễ mê quá. Đàn ông con trai An Nam mình chưa thấy ai đẹp như vậy!

Hai đám con gái nghe nàng này nói đều khúc khích cười, rồi chia nhau đi ngủ.

TrườngSơn nãy giờ lắng nghe câu chuyện của họ, chàng biết ngay đám áo hồng phục thị cho tên quan Tàu họ Trần, mà chàng đoán là tên Binh-Bộ Thượng-Thư TrầnHiệp sang cai trị AnNam từ hai năm nay thay cho HoàngPhúc. Còn đám thanh y thì phục thị cho tên Khâm-sai họ Đoàn. Chắc chắn hẳn là tên ĐoànHoàiNam mà ThúyUyên đã nói trong thư.

Theo lời bọn này thì tên Khâm-sai họ Đoàn hay giả làm người AnNam đi ra ngoài dò dẫm tình hình dân sự nước mình. Chàng nhủ thầm:

«— Hẳn quả thật là con người nguy hiểm! Hèn chi Thúy Uyên muốn thanh toán hẳn là phải!»

Có điều chàng lấy làm lạ, không hiểu tại sao bọn con gái AnNam lại ca tụng hẳn? Chẳng lẽ vì hẳn quá đẹp trai, bọn này si mê nên ca tụng hẳn? Chắc không phải! Vì theo lời bọn họ nói, hình như hẳn là người ôn hòa dễ chịu, không hống hách với kẻ dưới, nên mới được lòng đám nô tỳ.

Một cô áo xanh còn đứng đó đun nước nấu trà. Cô ta bảo đồng bạn:



— Các chị đi ngủ trước đi, em còn phải mang trà cho Đoàn đại-quan mới xong phận sự.

Bấy giờ bọn con gái áo hồng, áo xanh, đều kéo nhau đi hết. Bọn trong nhà bếp dường như cũng không còn ai. Trường Sơn tính thầm:

«— Ta đi theo nàng này đến chỗ tên họ Đoàn, hạ sát hẳn ngay đêm nay. Ta cần gì phải chờ đến tối mai? Nhỡ ngày mai ta bị bại lộ, có thể bị bắt, có thể bị giết, thì không thể thanh toán hẳn ta theo sự yêu cầu của ThúyUyên».

Chàng tự hỏi:

«Vì sao ThúyUyên không có trong đám áo xanh, áo hồng? Phải chăng nhà trên còn có một số tỳ nữ khác? Hay là... nàng là vợ của TrầnHiệp, mà bọn áo hồng khi nãy nói bà chủ chúng là người AnNam, lại đẹp nữa?»

Nghĩ đến đó tim chàng đau nhói lên. Bây giờ cô thanh y đã châm xong bình trà, cô đặt lên cái khay bạc sáng ngời kệ nệ bung đi.

TrườngSơn không chân chờ, phóng qua cửa sổ, nương mình theo cô gái... Nhờ chàng có võ nên bước chân thật nhẹ nhàng, đi sát một bên mà cô gái không hay biết gì!

Đi một lúc qua dãy hành lang thì tới bậc thang leo lên lầu, rồi quẹo về phía tả.

TrườngSơn nhớ trong thư ThúyUyên cũng dặn đúng như vậy.

Khi cô gái bước tới cửa phòng gõ cửa. Bên trong có tiếng nói đăm ám vang lên. Trường Sơn không hiểu hẳn ta nói gì, vì hẳn nói tiếng Trung Hoa. Có điều giọng nói này làm cho chàng bâng khuâng mà không hiểu vì sao?

Cô gái mở hé cửa lách mình đi vào. Bên ngoài đèn mờ ảo, nhưng đèn bên trong sáng rực hắt ra. TrườngSơn thấy rõ đây là phòng làm việc.

Chàng nghĩ:

«Giờ này đã khuya rồi mà hấn còn làm việc, thì quả là một tên quan cần mẫn và lợi hại. Cũng có thể hấn có võ nghệ tuyệt luân, nên mới dám xông xáo ra ngoài thành trà trộn với dân AnNam để dò dẫm. Tốt hơn chàng nên cẩn thận, chờ hấn ngủ say mới ra tay.»

Vì nghĩ thế nên chàng tìm chỗ ẩn núp.

Trước dãy hành lang có đặt rải rác mấy chậu kiểng to lớn, lá cành sum sê. Chàng ẩn mình một chỗ, vừa đúng lúc cô gái bước ra khép cửa, rồi đi thẳng không nghi ngờ gì cả.

Sự thật khắp tòa nhà đèn lồng treo rải rác, nếu cô gái lưu ý chắc chắn trông thấy chàng ngồi lù lù đó.

TrườngSơn ngồi một lúc bực bội đứng lên quan sát đó đây...

Từ chỗ chàng đứng nhìn thấy toàn diện khu hoa viên phía dưới.

Đêm nay trăng lười liềm ánh sáng thật mờ ảo. Từ lầu cao chàng không trông rõ cỏ cây hoa lá của vườn Ngự-Uyên, nhưng hương hoa ngào ngạt bay theo gió phảng phất đó đây, khiến chàng ngất ngây tưởng nhớ hồi 18 năm về trước ở hoàng cung Thanh Hóa...

Vườn Thượng-Uyên ngày xưa có lẽ không rộng lớn và xinh đẹp như nơi đây, nhưng cũng một mùi hương quý, khiến chàng có cảm tưởng như đang sống trong thời dĩ vãng cùng em len lỏi vào cung Hồ...

Thuở ấy anh em chàng vừa đúng 21 tuổi, tuổi hoa niên chưa nếm mùi cay đắng, mà nay đã hơn nửa đời người, phong trần dày dạn, khổ đau đã nhiều. Chẳng biết ngày gặp nhau có còn nhận ra không?

Chàng đứng ngẩn ngơ nhìn cảnh vật dưới trời đêm, sương sa lớp lớp ướt cả khăn áo...

Lúc ấy có một người từ trong phòng mở cửa đi ra nhìn trời... Bất thần người ấy đứng khựng lại, khi trông thấy một người đứng như pho tượng trước hành lang phòng mình.

TrườngSơn nghe tiếng động kinh hãi quay mặt lại... Người kia cũng vừa trông thấy mặt chàng, cả hai trở mắt nhìn nhau, ngây người chết sững!

Thời gian trôi qua không biết bao lâu, hai pho tượng như cùng đúc một khuôn mới nhúc nhích được. Cả hai nhào tới ôm chầm lấy nhau, đồng lúc với câu nói nghẹn ngào phát ra cùng một âm thanh:

— Có lẽ nào? Tôi có nằm mơ không?

— Anh đây! Hiền đệ ơi, anh đây!

Vòng tay huynh đệ xiết chặt nhau, nỗi xúc động của cuộc hội ngộ bất ngờ khiến họ nghẹn lời không nói được, bốn mắt cùng rơi lệ!

Một lúc sau TrườngGiang kéo anh vào phòng, khép cửa lại. Cả hai ngồi chung trên chiếc ghế trường kỷ, TrườngGiang cười nói qua màn lệ:

— Ngọn gió nào đưa anh tới đây? Mười mấy năm nay lúc nào em cũng tin tưởng anh còn sống và có ngày chúng mình gặp nhau. Nhưng quả thật em không ngờ đêm nay!

TrườngSơn vỗ vai em, nghẹn ngào nói:

— Trời ơi, tài trí phi thường của hiền đệ anh khâm phục từ lâu. Nhưng nói thật, anh không tưởng tượng nổi em lại là một đại quan Tàu, đứng đầu hàng ngũ địch! Hiền đệ ơi, cha mẹ ta dù đã chết, nhưng anh chắc chắn dưới suối vàng cũng ngậm cười hãnh diện vì em.

TrườngGiang nghe anh nói, thất sắc kêu lên:

— Mẫu-thân đã chết? Vì sao?

TrườngSơn nhenh một lúc mới đáp:

— Mẫu-thân và tổ-mẫu chết ngay đêm rời bãi SầmSơn cùng với đoàn người di tản. Anh là kẻ duy nhất sống sót trong thảm cảnh hồi 18 năm về trước.

Chàng không nói thêm nữa, hai tay ôm mặt.

TrườngGiang gục đầu nơi thành ghé thỏn thức từng cơn... Một lúc chàng ngẩng mặt lên nhìn anh, xót xa hỏi:

— Cuộc đời anh mười mấy năm nay ra sao? Anh hãy kể cho em rõ.

TrườngSơn lau nước mắt, gượng cười:

— Nổi loạn tưởng kể sao cho xiết? Bao phen anh muốn liều mình tự tử để không phải sống bơ vơ khốn khổ nơi xứ người. Nhưng vì lời dặn dò của cha, vì cái nhục vong quốc mà anh phải gắng sống...

Chàng tóm tắt nổi gian truân sau khi mẹ và bà nội chết. Nửa năm làm thợ rèn ở huyện BìnhKhê ChiêmThành. Rồi kết nghĩa với thái-tử Chiêm trường hợp nào... Cuộc đời sau đó ra sao... Chàng nhất nhất kể lại cho em nghe.

Chàng nói:

— Mỗi khi anh gặp khó khăn trong việc giao thiệp với người nước ngoài, anh nhớ hiền đệ vô cùng và thậm khẩn nguyện trời đất cho anh em ta còn gặp nhau.

TrườngGiang cũng nghẹn ngào kể lại khoảng đời mình, đem tài trí vẫy vùng trên đất địch, danh vọng lẫy lừng, quyền thế tốt bực. Đồng thời với đòn cân não mượn tay người (hai dân tộc Mãn-Mông) gây rối loạn trên mảnh đất Trung Nguyên ra sao...

Đến lượt chàng kể:

«Vì tức giận TrươngPhụ bắt đàn bà con gái AnNam về Tàu, nên mới trả thù bằng cách thu nhận đám con quan Tàu cho làm gia nhân nô tỳ. Cưới con gái DươngSĩKỳ để rửa nhục cho đàn bà Nam-quốc, dè đâu lúc chạm mặt mới nhận ra là chị dâu. Dở khóc dở cười trước hoàn cảnh, chàng quyết giấu nhem nguồn gốc với ThúyUyên và tiếp tục đóng vai trò tên quan Tàu với nàng, mà một lòng kính trọng chăm sóc nàng như gia tấu».

Chàng nhìn thẳng vào mắt anh, nói một lời tâm huyết:

— Em chỉ mong ngày gặp lại gia huynh để trao trả một chị dâu trọn vẹn.

TrườngSơn nghe em nói nước mắt lăn chã tuôn rơi. Chàng đã có nghe bọn gia nhân nô tỳ khi nãy bàn tán về tình trạng chồng vợ của Đoàn đại-quan với Đoàn phu-nhân, nên những lời TrườngGiang vừa mới nói ra chàng đã rõ biết hết!

Chàng nói trong cảm xúc nghẹn ngào:

— Hiền đệ hy sinh cho anh quá nhiều! Duyên tình của anh từ đầu đến cuối đều do hiền đệ tạo cho. Anh thật không xứng đáng nhận lãnh sự hy sinh cao cả của em.

TrườngGiang nắm tay anh nói giọng thương yêu:

— Hiền huynh xứng đáng trên muôn một! Đôi tay dũng tướng của anh đã lèo lái con thuyền cứu quốc, đưa Bình Định-Vương về bến vinh quang. Tổ quốc sẽ ghi công ơn anh, dân tộc sẽ nhớ ơn anh và em mãi mãi thương yêu kính phục anh, người hùng của thế hệ.

TrườngSơn vẫn giọng bi thương:

— Tài sức anh sá gì với cái trí siêu việt của hiền đệ mà hiền đệ nhọc lòng khâm phục?

TrườngGiang nghiêm giọng:

— Văn chỉ đề trị thiên hạ, chớ không thể bình thiên hạ. Tài trí em có thể nào cũng cần đôi tay dũng tướng. Sự hy sinh xương máu của nhà võ là sự hy sinh to lớn nhất mà không ai có thể phủ nhận được.

Dưới ánh đèn sáng rực, chàng nhìn gương mặt anh rần rori phong trần, làn da đậm màu nắng cháy... Lòng chàng bồi hồi xúc động, xiết chặt bàn tay chai cứng của anh nghẹn ngào nói:

— Thương cho đời anh giải nắng dầm sương.

TrườngSơn bấy giờ mới ngược mắt quan sát em...

Mười tám năm qua gương mặt phong lưu tuấn nhã của TrườngGiang không có nhiều thay đổi, vì chàng sống trong lầu son gác tía, ăn sung, mặc sướng, kẻ hầu người hạ... Có điều đầu óc lúc nào cũng căng thẳng bởi những trận giặc trí não với địch, lại thêm tâm tư dần vật bởi nỗi hận tình, đã làm cho mái tóc chàng điểm hoa râm.

Bây giờ giữa hai anh em đã có sự khác biệt!

Một Trường Sơn với dáng phong trần lãng tử. Một Trường Giang biểu hiện nét học giả uyên thâm tốt bụng.

Trường Sơn buột miệng nói:

— Nhìn mái tóc hoa râm của hiền đệ anh cũng rõ được nỗi khổ lòng của em đã nặn óc mài tâm, để rửa cái hận vong quốc cho dân cho nước.

Trường Giang chột thờ dài:

— Gia-huynh ơi, tâm trí em đã mệt mỏi lắm rồi! Mong cho đại sự chóng thành, quân thù sớm ra khỏi biên cương, để em rút lui về miền hoang dã xa lánh những phiền toái của đời.

Chàng bỗng chột nhớ ra, không hiểu vì sao gia huynh biết chàng nơi đây mà đến tìm, nên hỏi:

— Do đâu hiền huynh biết em hiện ở đây?

Trường Sơn móc trong túi áo lấy ra bức thư của Thúy Uyên gửi Bình-Định-Vương trao cho Trường Giang và nói:

— Cũng vì bức thư này mà anh tới đây.

Trường Giang thoáng nhìn nét chữ của Thúy Uyên, lòng đã kinh động. Chừng đọc xong bức thư, chàng không khỏi kinh hãi!

Bây giờ chàng mới nghĩ ra hai lần Thúy Uyên muốn giết chàng... Một lần nài ép chàng ăn nắm độc, một lần lén vào phòng chàng lúc nửa đêm với thanh đao nhọn. Sáng hôm ấy chàng nhật thanh đao bên cạnh giường, trong lòng mãi thắc mắc không hiểu Thúy Uyên đem qua làm gì?

Giờ đây chàng mới hiểu tâm trạng «yêu thù» của nàng trầm trọng thế đó! Chàng buột miệng kêu lên:

— Té ra bấy lâu nay nàng ra tay giết em mà không thành, nên nay nàng cầu cứu Bình-Định-Vương. Ôi ghê gớm thay đàn bà Nam-quốc!

TrườngSơn nghe em than mấy lời, vội an ủi:

— Chẳng qua nàng nghĩ em là tên quan Tàu nên mới hành động như thế. Cũng may người vào đây là anh, chứ như là kẻ nào khác thì oan nghiệt biết chừng nào! Em đừng oán giận ThúyUyên em nhé?

TrườngGiang mỉm cười, lắc đầu:

— Cũng vì hai lần em giả vờ đưa kế hoạch để Bình-Định-Vương thua, nên gia tẩu mới oán hận em thế đó. Chứ nếu biết được Bình-Định-Vương chỉ giả thua theo kế hoạch của em, chắc nàng...

Chàng không nói hết câu, vì chàng biết ThúyUyên yêu chàng, nên mỗi lần muốn giết chàng, nàng đều khóc.

Đáng phục cho nàng biết đặt nợ nước trước tình riêng. Mỗi lần muốn thực hiện việc giết chàng, chắc nàng phải cố gắng và khổ đau nhiều!

Chàng nghe thương hại chị dâu, nên bảo anh nửa đùa nửa thật:

— Đêm mai em giả vờ chết bởi người của Bình-Định-Vương cho nàng thỏa nguyện. Sau đó hiền huynh nên đưa nàng ra đi. Để nàng gần em, nguy hiểm quá!

TrườngSơn cười, lắc đầu:

— Bữa nay em cũng nên xuất đầu lộ diện, để nàng biết em là gia đệ của anh, mà không có những hiểu lầm đáng tiếc về sau.



TrườngGiang thăm nghĩ:

«Mười năm chung sống, tuy không ái ân, nhưng Thúy Uyên đã nặng tình cùng chàng, nàng cũng đã thú nhận yêu chàng. Nếu nay biết chàng là gia đệ của vị hôn phu, nàng xấu hổ chết được! Chi bằng hãy để cho ĐoànHoàiNam chết thật trong tâm trí nàng, cho nàng hạnh phúc trọn vẹn bên gia huynh».

Vì nghĩ thế nên chàng nói tránh rằng:

— Gia-huynh ơi, gia-tâu đã hai ba lần toan giết em, mà nay nếu nàng biết được em là gia-đệ của anh, nàng xấu hổ ngượng ngừng lắm. Chi bằng anh đừng nói cho nàng biết gì về em, để nàng đinh ninh mình đã «hạ thủ» được tên quan Tàu, rửa được quốc thù. Như vậy mới thỏa nguyện cho tấm lòng ái quốc của nàng đó anh.

TrườngSơn ngẫm nghĩ một lúc nói:

— Chẳng lẽ từ đây về sau em và nàng không nhìn mặt nhau? Chẳng lẽ anh em ta không gặp nhau nữa?

TrườngGiang cương quyết đáp:

— Có khó gì việc anh em ta hò hẹn tìm gặp nhau? Còn việc anh muốn em nhận là gia-đệ của anh trước mặt gia-tâu, em khuyên anh nên chờ đợi một thời gian.

TrườngSơn thở ra:

— Thôi thì mọi việc tùy em quyết định.

TrườngGiang bỗng chắt lưỡi nói:

— Em thật không ngờ các cuộc mật bàn quân sự giữa bọn nhà Minh gia-tâu đã rình nghe.

Trường Sơn nói với ánh mắt ngời hạnh phúc:

— Ngày Bình-Định-Vương nhận được thư em cũng là ngày nhận được thư của Thúy Uyên. Nàng bí mật đưa tin từ một năm qua.

Trường Giang gật đầu:

— Em đưa nàng về nước đúng một năm. Như vậy nàng đã hoạt động từ phút đầu đặt chân trên quê hương. Quả là một nữ nhi trung liệt! Nếu em là một tên quan Tàu thật, có vợ như nàng đáng sợ biết bao!

Trầm ngâm một lúc chàng hỏi:

— Làm sao anh nhận biết là nàng?

— Chính thân-huynh của nàng là Nguyễn Trãi đã nhận ra nét chữ và dấu hiệu con chim Uyên.

Trường Giang cười nhỏ:

— A, phải rồi! Suýt chút nữa em quên nàng có gia-huynh dưới trướng Bình-Định-Vương! Theo em dò biết, gia-huynh của nàng là một người tài trí lắm.

— Phải! Một người tài trí hơn người. Nhưng người ấy khâm phục em lắm và rất muốn làm quen với em đó. Mỗi lần được thư em, người ấy đọc nghiền ngẫm rồi nói: «Trên trời đất này khó tìm được một người thứ hai văn tài trác tuyệt và trí tuệ siêu việt như em.»

Trường Giang cười nhẹ:

— Người ấy nói quá lời.

Bỗng dung Trường Sơn như nhớ ra điều gì:

— Anh có một điều thắc mắc là mỗi kỳ Bình-Định-Vương đều nhận được ba nguồn tin. Vậy ngoài ThúyUyên và em đưa tin, còn người thứ ba là ai? Người này móc nối với Bình-Định-Vương trước em và ThúyUyên nửa năm.

TrườngGiang nghe anh nói, vẻ mặt vô cùng xúc động, hỏi giọng hơi run:

— Nét chữ của đàn bà phải không?

— Chính thế! Mọi người ở Mật khu đều nhận ra là bút tự của phụ nữ. NguyễnTrãi đoán rằng có lẽ là một cô gái An Nam trong đám nô tỳ của quan lại nhà Minh. Hôm nhận được tin ThúyUyên, anh cũng nghĩ nàng trong số nô tỳ.

TrườngGiang nói qua hơi thở:

— Nàng chính là phu-nhân của TrầnHiệp đó.

Nghe giọng nói khác lạ của em, TrườngSơn kinh ngạc trở mắt nhìn em...

TrườngGiang cúi mặt nói tiếp bằng lời uất nghẹn:

— Nàng ấy chính là HuỳnhNhu!

Sau câu nói mặt chàng trắng phệt, khoé miệng giật giật, mắt đỏ ngầu.

TrườngSơn nhìn thần sắc của gia-đệ cũng đoán được nỗi thống khổ trong lòng em.

ThúyUyên may mắn nhờ TrườngGiang che chở đến ngày nay để cuộc tình duyên chàng trọn vẹn. Còn Huỳnh-Nhu, người yêu của em, lại rơi vào tay giặc. Thảm thiết cho cảnh ngộ của hai người biết bao!

Chàng thương em quá, nhưng không biết nói lời gì để an ủi, đôi mắt ngân lệ...

TrườngGiang ngồi im một lúc vụt đứng lên giọng cười bảo anh:

— Không ngờ nước ta có hai bậc nữ lưu trung liệt, đáng lưu danh sử sách! Đàn bà như hai nàng không hổ là con cháu Trung-Triệu thuở xưa.

Bất thần chàng có cảm tưởng như có một luồng khí lạnh chạy từ chân lên đỉnh đầu, khi nghĩ rằng: «ThúyUyên đã ba lần tìm cách giết chàng vì kế hoạch chàng đưa ra Bình-Định-Vương thua trận, thì HuỳnhNhu có để yên cho chàng không?»

Chàng bỗng nhớ đến cách đây nửa tháng, đang khi dùng cơm trưa với ThúyUyên, con hầu HuỳnhNhu hơ hải chạy vào nài nỉ chàng qua phòng cứu chủ nó đang đau bệnh trầm trọng. Nào đâu tới nơi chàng thấy nàng ngồi bình tĩnh trên ghế trường kỷ, không có vẻ đau bệnh gì nguy kịch cả.

Nàng nhờ chàng biên toa thuốc, chàng chưa kịp biên, nàng đã vội rót rượu mời chàng uống.

Phải chăng chén rượu ấy là chén rượu độc, nên phút chót nàng sợ hãi ngất xỉu?

Phải chăng ThúyUyên đã biết trước, nên vừa thấy con hầu của HuỳnhNhu, nàng đã thất sắc kinh hoàng?

Chắc chắn hai nàng đã mưu tính giết chàng lần đó!

Bây giờ chàng mới ghê sợ hai cô gái AnNam này! Bây giờ chàng mới biết rằng, dù với trí tuệ phi thường lo liệu đủ cả, vẫn có sơ hở!

Bởi vì trước mắt chàng, hai nàng là người thân yêu, nên chàng không đề phòng. Nhưng lại quên nghĩ rằng: «Chàng là tên quan Tàu, là kẻ thù số một của hai nàng!»

Cũng may số chàng không chết vì họ, chứ không lúc hồn lìa khỏi xác chắc uất ức lắm!

TrườngSơn thấy em có vẻ mệt mỏi nên bảo:

— Thôi anh em mình nghỉ ngơi một lúc, mai ngày nói chuyện tiếp.

TrườngGiang cười nhẹ:

— Mười tám năm xa cách, dù tâm sự một năm cũng chưa hết! Đêm nay em có thức trắng đêm để hàn huyên cùng anh cũng không thấy mệt.

TrườngSơn như nhớ ra chuyện gì vui, bật cười thành tiếng:

— Anh nghĩ tới chuyện này tức cười quá! Đang khi anh dạo thăm tình hình ngoài thành nội, thấy tường cao, quân lính canh phòng nghiêm ngặt, có hơi lo. Nào dè khi chân vừa bước trờ tới cửa ngõ môn, bọn lính Minh vừa trông thấy anh đã vội vàng mở rộng cửa rào mời anh vào. Anh làm gan bước vô mà trong bụng hết sức hoang mang, không hiểu nổi vì sao bọn họ làm thế?

TrườngGiang phì cười:

— Anh biết tại sao không? Cũng vì thường ngày em hay ăn mặc giả làm người AnNam ra ngoài thành. Thỉnh thoảng em cũng mặc chiếc áo nhiễu đen, đầu chít khăn đen như anh, nên chúng ngỡ là quan Khâm-sai họ Đoàn.

TrườngSơn cười ngất:

— Hèn chi mỗi lần gặp anh bọn chúng chào thật nghiêm chỉnh. Khiến anh chẳng hiểu chúng dở trò gì?

Chàng cười cười, nói pha trò:

— Bọn ấy vì tưởng là Đại-quan của chúng nên hồn vía bay mất không nhìn cho kỹ. Chớ không chúng đã nhận ra «đại quan này mặt mày đen thui».

TrườngGiang cười:

— Cái may là anh chít khăn, chúng không thấy tóc anh đen quá. Còn đại quan của chúng tóc hoa râm.

Sự thật hai anh em hình vóc như in, nếu không đứng gần người lạ khó tìm ra khác biệt. Cái may là bọn lính không dám hỏi lời thôi với đại-quan của chúng. Chớ nếu chúng nói chuyện tiếng TrungHoa với TrườngSơn, chàng không hiểu gì, có khi đã gây rắc rối.

Đang khi hai anh em cười nói, bỗng có tiếng gõ cửa. TrườngGiang ra dấu bảo anh núp sau cánh cửa. Chàng hé cửa lộ mặt nhìn ra, thấy con hầu mang tới bình trà nóng. Nó nói:

— Bẩm đại-quan, giờ này đã đúng Ngọ. Con xin phép mời đại-quan ra dùng cơm. Lệnh bà đang chờ Ngài nơi phòng ăn.

TrườngGiang nghe con hầu nói không khỏi giật mình. Té ra hai anh em chàng nói chuyện suốt đêm và nửa ngày hôm sau, mà không hay!

Chàng đón lấy cái khay trà, vừa nói:

— Ta làm việc suốt đêm không ngủ nên quên cả ngày giờ, mà công việc cũng chưa xong. Người thừa lại với phu-nhân: «Nói ta bảo nàng ăn trước, đừng chờ. Lúc nào đói bụng ta sẽ ăn sau». Phần người hãy xuống nhà bếp mang lên đây

cho ta một mâm cơm đầy đủ thức ăn, phần ăn cũng nhiều hơn thường ngày. Nhưng người chớ nói cho phu-nhân ta rõ việc này nhé.

Con hầu vâng dạ bước đi. TrườngGiang khép cửa lại, rồi rót trà đưa cho anh một chén, bảo nhỏ:

— Giờ này đúng Ngọ rồi, anh biết không? Anh em mình nói chuyện vang rân trong này, hy vọng không ai nghe.

Vì con hầu với TrườngGiang nói tiếng TrungHoa, Trường Sơn không hiểu gì. Chừng nghe em nói đã đúng Ngọ, chàng nhảy nhồm, kêu khẽ:

— Thời gian trôi nhanh quá! Chẳng mấy chốc chúng ta phải chia tay!

TrườngGiang nhỏ giọng:

— Hiền huynh à, trang trại của cha ở MườngLai em đã thuê người xây dựng lại từ một năm qua. Thịnh thoảng em trở về đó. Vậy anh có muốn nhắn nhủ em điều gì, có thể để tin lại đó.

— Hiền đệ giao cho ai trông coi?

— Giao cho lão Tứ, hiền huynh còn nhớ lão chứ?

— Nhớ chớ! Hiền đệ gặp lão ở đâu vậy?

— Ở TràngAn. Gặp lão em mới biết tin cha tử nạn hồi năm Mậu Tý.

Nét mặt chàng vụt dầu dàu:

— Em đi tìm mộ cha để cúng vái, nhưng không thấy nữa. Bọn cướp nước đào mồ cuộc mã phụ thân!

Trường Sơn nghe em nói đôi mắt ửng đỏ, nói giọng oán hờn:

— Vụ này anh đã khóc bao lần và thề với linh hồn cha tiêu diệt lũ vô thần. Khi xưa anh chôn xác mẫu-thân ở một làng hẻo lánh ở Chiêm Thành, mỗi lần nghĩ tới đều xót xa thương mẹ vùi thây xứ người. Giờ ngẫm nghĩ lại, nếu mẹ chết ở quê nhà mồ mả cũng không yên! Thật chưa có thời đại nào bi thảm như vậy! «Người sống phập phồng lo sợ không biết chết lúc nào? Người chết hồn bay vật vờ, không biết thây vùi nơi đâu?»

Đang lúc nhắc nhớ chuyện xưa, hai anh em bỗng nghe tiếng bước chân ngoài hành lang, liền nín im.

Trường Giang đoán chừng con hầu khi nãy trở lại nên hé cửa phòng nhìn ra. Dè đâu Thúy Uyên tới tìm chàng với đôi mắt ướt lệ.

Có lẽ nàng nghĩ đêm nay là đêm cuối cùng, nên muốn được cùng chàng ăn buổi cơm chung. Nàng nói thật nhỏ:

— Đoàn lang, thiệp ước muốn cùng chàng ăn buổi cơm chung hôm nay.

Trường Giang muốn thử lòng nàng, nên nói:

— Tiểu-thư với tôi ăn chung trọn đời, sá gì buổi này tôi bận việc vắng mặt một lần, tiểu-thư sao lại bận tâm như vậy?

Thúy Uyên đỏ nước mắt hàng hàng:

— Chàng nói đúng lắm! Chúng ta vĩnh viễn không xa nhau.

Câu nói của nàng khiến Trường Giang kinh tâm không ít. May mà cả hai nói tiếng Trung Hoa, Trường Sơn không hiểu.



TrườngGiang thăm nghĩ:

«Đêm nay ta phải tính mưu kế sao cho vẹn. Chớ có khi ta chưa kịp giả chết, nàng đã hủy thân trước thì nguy!»

Thấy nàng tiều tụy, chàng thương cảm muốn tới phòng ăn chung với nàng, cho nàng thoả nguyện, nhưng nhắm không thể bỏ gia-huynh trong phòng một mình, nên đành nói:

— Hôm nay tôi bận lắm. Tiểu-thư nên ăn trước đừng chờ. Tôi hứa ngày mai sẽ làm vừa ý tiểu-thư.

Câu nói của chàng làm nước mắt nàng tuôn như suối. Nàng cúi mặt lui thủi bước đi...

TrườngGiang khép cửa, quay bước trở vào muốn nói cho anh rõ người ấy là ThúyUyên, nhưng không hiểu sao chàng lặng im?

Cũng may TrườngSơn không hỏi, vì chàng nghe hai người nói tiếng TrungHoa, nên không tưởng người ấy là Thúy Uyên.

ThúyUyên vì đóng vai trò con gái của DươngSĩKỳ, nên nói chuyện với mọi người đều bằng tiếng TrungHoa. Huỳnh Như thì trái lại, khi nói chuyện với người AnNam, nàng nói tiếng AnNam. Chỉ trừ lúc nói chuyện với ThúyUyên mà có kẻ thứ ba thì nàng mới nói tiếng TrungHoa.

TrườngGiang từ khi lưu lạc tới đảo HảiNam quen nói tiếng TrungHoa, nên lúc mở miệng chàng nói tiếng Trung Hoa một cách tự nhiên, nhờ vậy không bị lộ.

Khi TrườngGiang vừa về tới quê nhà, chàng vội vàng gọi thầy vào nội thành dạy chàng tiếng AnNam để TrầnHiệp và bọn quan nhà Minh không có điều nghi kỵ.

TrầnHiệp qua tới AnNam cũng học ngay, lão nói được ít ít. Chừng thấy chàng mới học sau mà nói rớt rớt, lão ngán sợ vô cùng, thầm nhủ:

«— Người này có trí óc siêu việt, hèn chi hoàng-thượng nể vì thương quý cũng phải!»

TrườngGiang giả vờ học tiếng AnNam để qua mặt bọn quan lại nhà Minh, mỗi khi ra thành một mình bọn ấy không thắc mắc và khi nói chuyện với bọn nô tỳ gia nhân người AnNam, chàng vẫn nói tiếng Trung Hoa. Thành ra mọi người đinh ninh chàng là người Tàu chính cống.

TrườngSơn nghe em nói tiếng TrungHoa quá rành, buột miệng khen:

— Hiền đệ nói tiếng Tàu giỏi hơn người Tàu nữa là khác!

TrườngGiang cười:

— Thật ra em chỉ nói được 3 ngôn ngữ thông dụng của họ thôi. Đó là tiếng QuanThoại, PhúcKiến và tiếng Quảng-Đông. Gia huynh biết không? Xứ họ có mấy chục thổ ngữ khác nhau, nên giữa họ với nhau cũng không hiểu. Tiếng QuanThoại là tiếng miền Bắc, giọng nghe êm đẹp hơn tiếng Quảng. Tiếng QuảngĐông nghe chướng tai lắm, nên người mình mới nói họ «xí xô xí xào» là vậy!

Một lúc sau con hầu mang đến cho chủ mâm cơm đầy cao lương mỹ vị, nhưng chỉ có một cái chén và một đôi đũa. Thành ra hai anh em cùng nhường nhịn, không ai chịu dùng. Rốt cuộc cả hai cùng bốc.

TrườngSơn vụt nhớ hồi trôi giạt tới bờ biển Chiêm-Thành, chàng được cha con người đánh cá cứu về nhà. Buổi

cơm dọn ra mọi người cho tay vào nồi bốc ăn, nên thuật lại cho em nghe, rồi nói:

— Đời anh phong trần dày dạn, ăn bốc, uống nước gàu... lúc đói, lúc khát... Chẳng cầu kỳ chi hết! Nhất là những lúc hành quân bị địch bao vây có khi uống cả nước bùn, ăn cả cỏ! Nên anh đã quen sống thiếu thốn mà không thấy khổ. Có thể nói bữa nay là bữa ăn thịnh soạn và ngon nhất trong đời anh từ 18 năm qua.

TrườngGiang ngùi ngùi:

— Những thứ này em ngán ngẩm lắm, nhưng hôm nay gặp lại anh nỗi mừng vui làm em ngon miệng. Cũng có thể nói là bữa cơm ngon nhất của em từ khi anh em mình chia tay.

Sau buổi ăn hai anh em bàn chuyện quân sự. TrườngGiang trao cho anh một phong thư, bảo rằng:

— Tất cả những chi tiết về việc tấn công thành ĐôngQuan này em đều ghi rõ ở trong. Vậy anh cứ trình lên Bình Định Vương kế hoạch của em.

TrườngSơn nói:

— Hôm qua anh dò dẫm tình hình trong nội thành, thấy binh lính quá đông, sợ quân mình ít ỏi tấn công không nổi. Mà nếu dồn tất cả lực lượng quân ta về đánh Đông quan, e rằng các địa phương đã chiếm được bị tấn công.

— Kế hoạch em đưa ra có tiên liệu điều này. Nghĩa là ta đưa quân đánh ĐôngQuan, nhưng giả vờ đưa binh vây Nghệ An, ThanhHóa. Bọn TrầnTrí, TrầnHiệp tưởng phe ta tấn công hai nơi đó, sẽ đưa đám binh tinh nhuệ ở đây vào ThanhHóa và NghệAn tăng cường. Lúc ấy ĐôngQuan bỏ ngõ, ta đánh thốc vào. Đó chính là kế dương đông kích tây đấy mà!

— Anh hiểu ý hiền đệ rồi!

— Trong kế hoạch này em cũng có bàn với Bình-Định-Vương, trong khi đánh Đông-Quan quân ta phải chia làm nhiều cánh chặn các đường cứu viện của họ từ Vân-Nam và Lương-Quảng (Quảng Đông và Quảng Tây). Nói tóm lại, mọi chi tiết em đều ghi rõ trong thư. Từ đây về sau hiền huynh muốn liên lạc với em cứ trở về căn nhà của song thân khi xưa ở Mùng-Lai đưa tin và lấy tin.

Ngừng một lúc chàng tiếp:

— Còn kế hoạch tối nay thì như vậy, như vậy... Xin anh hãy làm theo lời em, đưa gia tẩu rời chôn này, để em không phải chướng ngại vì nàng.

Trường-Sơn nghi ngại hỏi:

— Bọn ở đây sẽ nghĩ thế nào khi thấy Thúy-Uyên mất tích?

— Nàng đi rồi em tuyên bố với mọi người nàng vì giận em lạnh nhạt nên cuốn gói trở về với cha mẹ ở Bắc-Kinh. Ở đây không ai biết nàng là gái An-Nam, ngoại trừ em và Huỳnh Như.

Chàng bỗng hỏi:

— Bọn binh sĩ cận vệ của anh có ai biết nói giỏi tiếng Trung Hoa không?

— Có một người nói y như người Tàu vậy!

— Hay lắm! Vậy sau khi cỗ xe đưa anh và Thúy-Uyên rời nội thành về đến địa điểm, anh tìm cách giữ tên đánh xe của em lại mật khu và đổi người tìn cận của phe mình đánh xe trở về tìm gặp em. Em cần người của anh một thời gian.

— Anh sẽ làm theo lời em dặn.

— Bây giờ tạm thời anh nên về tư phòng em nằm nghỉ một lúc, chờ đến trời tối thực hiện kế hoạch. À, trong phòng em có cánh cửa ăn thông qua phòng nhỏ bên cạnh, là phòng tắm và nhà vệ sinh đầy đủ tiện nghi, nếu anh cần tắm hay lau rửa.

Trường Sơn hỏi:

— Em không về tư phòng nghỉ lưng một lúc sao? Trọn đêm qua em cũng không ngủ, chắc phải mệt lắm?

— Anh về tư phòng nghỉ trước. Em chờ anh đi rồi sẽ mở cửa văn phòng này ra, ngồi làm việc một lúc cho bọn nô tỳ không nghi kỵ. Rồi em sẽ về tư phòng sau. Hiền huynh cứ tự nhiên ngủ trước. Anh nhớ khép cửa lại thì không ai dám đi vào.

Chàng căn dặn xong liền hé cửa nhìn ra ngoài hành lang, thấy không có bóng người. Chàng gạt đầu ra dấu với Trường Sơn:

— Anh nên đi ra một cách tự nhiên. Cánh cửa thứ hai là phòng ngủ của em, tức cách phòng này một phòng.

Trường Sơn y lời bước nhanh ra ngoài đi vào tư phòng em. Trường Giang vội vàng tắt đèn và mở tất cả các cửa sổ, ngồi làm việc như thường lệ.

Chàng ngồi một lúc cảm nghe mệt mỏi nên gục đầu trên bàn viết thiếp đi không biết bao lâu, bỗng giật mình tỉnh giấc vì có bước chân nhẹ nhẹ tiến gần...

Chàng ngẩng mặt lên... thấy Thúy Uyên đang nhìn chàng với đôi mắt đắm lệ.

Y như mỗi lần chàng gặp nàng đều thấy nàng khóc ! Nàng khóc quá nhiều, đôi mắt lúc nào cũng đỏ hoe.

Xót xa trước tâm tình của chị dâu, TrườngGiang muốn nhân dịp này nhắn nhủ với nàng vài lời, nên mỉm cười với nàng và nhỏ nhẹ bảo:

— Tiểu-thư khóc quá nhiều, tôi chẳng biết khuyên nhủ ra sao? Tôi chỉ mong tiểu-thư hiểu rằng, dù mai ngày có xảy ra điều gì tiểu thư cũng đừng ân hận hay đau buồn vì tôi. Mỗi người có một số phận. Sự sống sự chết... tất cả ThượngĐế đã an bày sẵn rồi.

ThúyUyên nghe mấy lời của chàng, có cảm tưởng như chàng đã linh cảm trước cái chết nên nói lời trấn trối với mình. Tim nàng đau nhói lên, nước mắt lại tràn ra, nàng sụt sùi nói:

— Đoàn lang ơi, nếu thiếp có làm điều gì không phải với chàng, xin chàng tha lỗi cho thiếp và đừng oán hờn. Ân tình chàng kiếp này, kiếp sau thiếp nguyện sẽ đáp đền.

TrườngGiang cười nhẹ:

— Xin tiểu-thư an tâm! Tôi chẳng bao giờ oán hận tiểu-thư, vì tôi biết nếu tiểu-thư có làm điều gì không phải với tôi là do hoàn cảnh bắt buộc, chớ thâm tâm tiểu-thư không muốn. Nói thật, tôi có chết bởi tiểu-thư cũng chẳng oán giận đâu.

Chàng muốn nói xa nói gần để nàng không phải quá ân hận sống ray rứt trong những ngày sắp tới.

ThúyUyên nghe chàng nói lời cao thượng, bật khóc to lên. TrườngGiang không biết vãn về cách nào để nàng nín, đành đôi giọng giận dỗi:

— Điều mà tôi không thích là đàn bà khóc! Tiểu-thư cầm dao đâm tôi, tôi không phiền trách, nhưng khóc trước mặt tôi, tôi cảm thấy khó chịu phiền phức lắm.

Câu nói của chàng làm ThúyUyên hoảng sợ nín khóc! TrườngGiang thấy tội nghiệp, nên an ủi:

— Nói vậy chớ tôi không phiền trách tiểu-thư đâu! Miễn rằng tiểu-thư vui cười là tôi thỏa thích.

Chàng đứng lên khỏi ghế và nói:

— Đêm qua tôi chong đèn làm việc suốt đêm đến trưa hôm nay mà không hay, giờ mới thấy mệt và buồn ngủ. Tôi đi ngủ sớm tối nay. Tiểu-thư dặn bọn nô tỳ chớ phá rầy tôi nhé?

Không chờ ThúyUyên có phản ứng gì, chàng nói xong đi tuốt về tư phòng, thấy gia huynh đã ngủ nên rón rén lên giường nằm một bên.

ThúyUyên cũng trở về phòng nàng, mà trong lòng miên man nghĩ ngợi:

«Điều chi khiến chàng bỗng dưng làm việc suốt đêm qua, để hôm nay mệt mỏi ngủ sớm? Phải chăng số phận đã an bày như thế để người của Bình-Định-Vương dễ dàng hành động?»

Mới đó nàng khóc thương chàng, giờ nàng hồi hộp vì mưu kế giết chàng sắp được thực hiện!

ThúyUyên ôm đầu rên rỉ:

«— Ta là con người một mặt hai lòng, tàn nhẫn nhất thế gian, mà cũng đáng thương nhất thế gian!»

Nàng nằm trên giường, úp mặt xuống gối khóc một lúc thấy trời đã tối, nên chờ dậy đi qua tư phòng chàng lén buộc vào song cửa sổ chiếc khăn trắng.

Xong việc nàng vừa bước tới phòng ăn đã thấy con hầu mang mâm cơm vào. Nó thấy nàng, vội vàng thưa:

— Con thấy lệnh bà và đại-quan trong tư phòng, sợ phá giắc ngủ nên không dám gọi, thành ra dọn cơm chiều quá trễ.

Trong lòng ủ ê, nàng không để tâm nghe con hầu nói gì? Nhìn mâm cơm rượu thịt ê chề, nàng càng xót xa nước mắt rơi rơi, nói với con hầu:

— Người đem dẹp các thứ ấy đi, ta không muốn ăn. Còn đại quan đang ngủ, người chớ đánh thức làm gì.

Con hầu vâng lời dẹp mâm cơm tức khắc. ThúyUyên uể oải trở về tư phòng, mở tủ lấy ra bình rượu đặt lên chiếc bàn trong phòng. Chính là bình rượu độc HuỳnhNhu pha bữa trước để hạ độc Đoàn khâm-sai, nhưng sự việc bất thành. Sau đó ThúyUyên xin được cất giữ để dành cho mình.

Cũng vì HuỳnhNhu thất bại, ThúyUyên mới phải cầu cứu Bình-Định-Vương. Đêm nay nếu người của Bình-Định-Vương thành công việc thủ tiêu «ĐoànHoàiNam», thì nàng cũng sẽ chết theo chàng bằng chén rượu độc còn lại đó.

Nàng ngồi trong bóng tối chờ đợi giờ phút sẽ đến, lòng tê tái thương đau. Thời gian trôi qua chậm chậm...

Đêm đã sắp tàn rồi, trống đã điểm canh năm, người của Bình-Định-Vương có lẽ gặp trở ngại không tới được? Hay là người nào đó đã bị lính Minh bắt giữ?

Bỗng dưng nàng đâm lo cho sự an nguy của ai đó trong lúc đột nhập nội thành... Rồi chợt nhớ người yêu năm xưa



nằm chết lịm trong khu vườn nhà nàng cũng vì len vào cung Hồ. Tim nàng vụt đau nhói lên khi nhớ lại kỷ niệm của 18 năm về trước...

Thình lình ThúyUyên nghe tiếng thét của «Đoàn lang». Tiếng thét không to lắm, chỉ đủ cho nàng ở phòng bên cạnh nghe tiếng.

ThúyUyên run rẩy ngồi bật dậy, tuột xuống giường bước tới mấy bước, định ra ngoài hành lang nghe ngóng...

Thình lình cánh cửa phòng nàng bị mở banh ra... Một người từ ngoài lao vào như một cơn gió lốc. ThúyUyên còn đang chấn động tâm thần, người ấy khép cửa lại rồi đứng trấn nơi cửa.

Trong phòng không đốt đèn, nhưng nhờ ánh sáng từ hành lang xuyên qua cửa sổ, ThúyUyên trong rõ người ấy mặc toàn đen, đầu trùm khăn đen bít cả mặt, chỉ chừa hai lỗ mắt. Người ấy nói bằng tiếng AnNam:

— Nếu cô nương là gái AnNam, xin vui lòng giúp tôi rời chỗ này.

ThúyUyên run giọng, hỏi bằng tiếng AnNam:

— Người là ai? Vì sao biết tôi là gái AnNam?

— Tôi không biết cô nương là người AnNam. Tôi vào đây theo lời yêu cầu của... một cô gái AnNam để ám sát một tên quan Tàu. Giờ tôi đã làm xong lời thỉnh cầu của nàng ấy, nên cần phải rời nơi này gấp, kéo bị động.

Giọng nói của ThúyUyên vẫn còn run rẩy:

— Người là người của Bình-Định-Vương?

— Vâng!

— Thế ra hấn đã...?

Nàng không dám nói tiếp, nhưng người kia cũng hiểu ý nàng, đáp gọn:

— Chết rồi!

ThúyUyên bật khóc, nhưng vội nín ngay. Người kia hỏi:

— Có phải cô nương là người gửi thư cho Bình-Định-Vương?

Nàng đáp thật nhỏ:

— Vâng!

— Vậy ra cô nương là em gái của quan tham-mưu Nguyễn Trãi dưới trướng Bình-Định-Vương? Tôi có bổn phận đưa cô nương về đoàn tụ với thân-huynh.

Nghe nhắc tên anh, ThúyUyên mừng quýnh hỏi dồn:

— Gia-huynh tôi còn sống? Như vậy lời đồn trong dân gian là sự thật? Gia-huynh tôi hiện đang phục vụ dưới trướng Bình-Định-Vương?

— Đúng vậy! Chính quan Tham-mưu đã nhận ra dấu hiệu và bút tích của cô nương từ bức thư đầu.

Bất ngờ nhận được tin tức gia-huynh, ThúyUyên vui mừng quên cái chết của «Đoàn Lang»!

Nàng cười qua màn lệ:

— Trời ơi, tôi còn gặp được gia-huynh tôi? Quả thật không ngờ!

— Cô nương kíp rời chốn này. Những gì cô nương cần lấy theo, nên đem theo lần này.

ThúyUyên cuống quýt:

— Nhưng tôi phải làm gì? Mà làm sao rời khỏi chốn này?

— Cô nương có xe riêng phải không?

— Có.

— Vậy cô nương xuống nhà tìm người đánh xe bảo hãnh đồ xe bên hông nhà, rồi theo cô nương lên phòng ôm hành trang xuống. Trong khi cô nương xuống nhà, tôi sẽ thay cô soạn sẵn các thứ cho khỏi mất thì giờ.

ThúyUyên ngơ ngác hỏi:

— Bỗng dưng tôi ôm đồ đạc ra đi giữa đêm hôm khuya thế này, bọn nô tỳ và bọn lính gác sẽ thắc mắc, tôi biết nói thế nào?

— Trời sắp sáng rồi, không còn ban đêm nữa! Cô nương chỉ cần nói: «Ta không muốn ở xứ này giờ khắc nào nữa, ta trở về BắcKinh với cha mẹ».

ThúyUyên trở mắt kính hãi nhìn người bịt mặt.

Nàng có cảm tưởng người này quen thuộc với nàng và biết tất cả đời tư của nàng. Bỗng nhiên nàng nghe giọng nói này không mấy xa lạ, nàng hỏi:

— Người là ai?

— Khi rời khỏi nơi đây tôi sẽ cho cô nương rõ tôi là ai. Hiện giờ cô nương nên gấp làm theo lời tôi.

— Thừa vâng!

ThúyUyên bước đi vài bước, vụt đứng khựng lại hỏi:

— Người làm thế nào rời khỏi nơi đây?

— Một lúc nữa tôi sẽ lên vào xe cô nương. Cô nương cho phép tôi ngồi chung xe chứ?

ThúyUyên đáp nhỏ:

— Cũng được!

Nàng mở cửa bước đi. Lúc ngang qua phòng «Đoàn Lang» vụt đứng lại, gục đầu nơi cửa khóc ngất.

Nhưng nàng không dám đứng lâu, kéo tay áo lau nước mắt, thất thểu bước đi. Lúc xuống nhà dưới, hai tên gác cửa thấy nàng vội vàng làm lễ chào và kính cẩn hỏi:

— Lệnh bà cần việc chi mà thức quá sớm?

ThúyUyên bảo:

— Người đi tìm tên đánh xe của ta, bảo tới gặp ta gấp.

Một tên nghe nói bỏ chạy một mạch. Chốc sau trở lại với tên đánh xe, mắt còn lem nhem ngái ngủ. ThúyUyên ra lệnh tên đánh xe:

— Người đỗ xe bên hông nhà, rồi theo ta lên phòng mang đồ đạc xuống.

Tên đánh xe là một thanh niên tuổi khoảng 20, người QuảngĐông, vốn rất ngưỡng mộ bà chủ. Thường ngày nàng sai bảo hắn đưa đi đâu thì tuân lệnh răm rắp, chớ không dám hỏi lời thôi. Bữa nay thấy chủ nhân mặt mũi như vừa mới khóc, mà lại đòi đi ra ngoài quá sớm, hắn không biết có việc gì xảy ra, bạo gan hỏi:

— Chẳng hay... vì sao lệnh bà muốn đi đâu mà khởi hành quá sớm như vậy?

ThúyUyên đáp cộc lốc:

— Về Bắc Kinh!

Hai tên binh gác cửa và tên đánh xe nghe nói đều trở mắt nhìn nàng kinh ngạc. Sợ chúng thắc mắc, ThúyUyên nói thêm:

— Ta chán sống ở đây, ta về xứ nên cần ra đi thật sớm. Người đưa ta tới KhâmChâu (thuộc nước Tàu, giáp giới AnNam) rồi người có thể trở lại đây, ta đổi xe khác đi.

— Lệnh bà đi về một mình sao? Đường sá xa xôi, sợ...

Mặc ta!

— Đại-quan có cùng đi với lệnh...

ThúyUyên đồ quạu:

— Sao bữa nay người hỏi lời thôi thế? Ta giận Đại-quan mới bỏ về xứ, có hiểu không?

Hai tên binh và tên đánh xe tin lời nàng ngay. Vì chúng vẫn thường nghe bọn gia nhân xầm xì về cặp vợ chồng lạ lùng này. Chúng nghe đồn quan Khâm-sai rất lạnh nhạt với vợ và cả hai không bao giờ ngủ chung.

Chúng cũng nghe nói ThúyUyên là con gái của Đại-Học-Sĩ DươngSĩKỳ, đứng đầu triều đình BắcKinh, nên ngán sợ nàng lắm.

Tên đánh xe làm râm rấp theo ý của nàng. Một lúc sau hẳn trở lại theo nàng lên tư phòng mang đồ đạc xuống.

Người kia đã gói sẵn hai túi, một túi quần áo và tư trang, một túi các đồ quý và tranh ảnh.

Dĩ nhiên người bị mặt không còn ở đó nữa! Điều mà nàng lấy làm lạ, là không hiểu sao người ấy biết những món nàng quý mà gom đi, mà lại soạn nhanh như vậy?

Cỗ xe của ThúyUyên có mui kín, có cửa sổ và có rèm the. ThúyUyên định nhìn người kia đã ngồi sẵn bên trong. Nào ngờ khi nàng leo lên thấy băng ghế trống trơn. Nàng không biết phải chờ người ấy bao lâu, trong ruột nóng rang như lên cơn sốt.

Tên đánh xe bắt đầu vung ngọn roi mây, đôi ngựa rộn ràng tung vó...

ThúyUyên lých quýnh toan bảo tên đánh xe dừng lại để chờ người bị mặt.

Bỗng nhiên cửa xe lay động... Một người lao mình vào trong xe nhẹ như con én, ngồi xuống bên cạnh nàng.

Nàng đã biết trước mà cũng không khỏi giật mình, vì tác động nhanh nhẹn phi thường của người ấy tung mình vào trong đang lúc xe chạy.

Ra đến cửa ngõ môn bọn lính gác dường như đã được lệnh trước, mở banh hai cổng rào cho xe lướt qua. Chẳng mấy chốc xe đã bỏ xa nội thành tiến về hướng Đông Bắc. Người bị mặt rí vào tai Thúy Uyên:

— Cô nương hãy bảo hấn chạy về hướng Tây-Nam.

ThúyUyên không hỏi lời thôi, thò đầu ra ngoài bảo tên đánh xe đổi hướng. Hấn nghe lệnh nàng thì rất ngạc nhiên, thẳng xe lại hỏi:

— Lệnh bà muốn tới biên giới KhâmChâu sao lại đổi hướng đi?

— Ta cần ghé một nơi trước khi đến KhâmChâu.

Nghe nàng giải thích tên đánh xe cho ngựa quay đầu chạy về hướng Tây-Nam. Đến trưa cỗ xe chạy trên con đường hẹp, hai bên là rừng. Tên đánh xe lo sợ nói:

— Vùng này là vùng chiếm đóng của quân An-Nam, rất là nguy...

Hắn chưa nói dứt câu, ThúyUyên đã nghe tiếng reo hò từ hai cánh rừng bên hữu và bên tả.

Tên đánh xe nhìn thấy quân binh AnNam lố nhố hai bên rừng, kinh hãi vung ngọn roi mây vun vút trên mình ngựa. Cỗ xe lao tới như điên...

Bỗng có một người từ trong xe bay ra... chụp ngọn roi mây và sợi giây cương trên tay hắn.

Tác động người ấy vừa nhanh nhẹn vừa nhẹ nhàng, nhưng lại có sức mạnh phi thường, quăng tên đánh xe trên lê cỏ và hãm xe lại.

Tên đánh xe vừa lồm cồm ngồi dậy, ngơ ngác không hiểu vì sao trong mui xe của nữ chủ hắn ngồi, lại có người lạ bay ra?

Đoàn binh AnNam từ hai bên rừng ủa đến. Người kia kéo chiếc khăn trùm mặt khỏi đầu, tên đánh xe há hốc mồm kêu thất thanh:

— Trời ơi, sao lại là Đoàn đại-quan?

Trong khi quân AnNam reo lên:

— Nguyễn tướng công!

Tiếng kêu của phe AnNam và của tên đánh xe không ăn nhập với nhau, vì một đàn nói tiếng TrungHoa và một đàn nói tiếng AnNam, tuy cùng để ám chỉ một người, nhưng rõ

ràng nghe gọi hai cái tên khác nhau, mà hai tên đó đều làm cho Thúy Uyên kinh tâm động phách.

Nàng mở cửa xe nhào ra... Chùng thấy mặt người «bịt mặt», nàng ngã lăn xuống đường bất tỉnh.

\* \* \*